

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTH đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ hai được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 23/4/2021;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 14/BB-ĐHĐCĐ TTSG ngày 09 tháng 4 năm 2024;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn tổ chức tại số 01, đường Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh ngày 09/4/2023 đã nhất trí

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Các chỉ tiêu chính

đơn vị: tỷ đồng

| TT | Các chỉ tiêu | Thực hiện năm 2023 | Kế hoạch năm 2024 |
|----|--------------------------|--------------------|-------------------|
| 1. | Tổng Doanh thu | 241,788 | 160,550 |
| - | Doanh thu BDTX | 129,638 | 139,000 |
| - | Doanh thu ngoài công ích | 112,150 | 21,550 |
| 2. | Lợi nhuận | | |
| - | Lợi nhuận trước thuế | 8,689 | 8,316 |
| - | Lợi nhuận sau thuế | 6,653 | 6,653 |

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 được Đại hội thông qua

- Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính khi cần thiết, phù hợp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát

Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (theo tờ trình Đại hội)

| STT | CHỈ TIÊU | SỐ TIỀN (đồng) |
|-----|--|-----------------|
| 1 | Tổng cộng tài sản | 153.579.357.748 |
| 2 | Nợ phải trả | 111.796.744.593 |
| 3 | Vốn chủ sở hữu | 41.782.613.155 |
| 4 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | 241.787.943.223 |
| 5 | Tổng Chi phí | 233.098.531.113 |
| 6 | Tổng lợi nhuận trước thuế | 8.689.412.110 |
| 7 | Thuế TNDN hiện hành | 2.036.400.645 |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 6.653.011.465 |
| 9 | Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu | 1.484 |

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2023 và kế hoạch năm 2024

đơn vị: đồng

| TT | Kế hoạch phân phối lợi nhuận | Thực hiện năm 2023 | Kế hoạch năm 2024 |
|----|--|--------------------|-------------------|
| 1. | Tỷ lệ chi trả cổ tức | 11% | 11% |
| - | Tổng số tiền cổ tức phải trả (đồng) | 3.381.510.000 | 3.381.510.000 |
| - | Cổ tức cổ đông tổ chức (2.329.200 cp) | 2.562.120.000 | 2.562.120.000 |
| - | Cổ tức cổ đông đại chúng (744.900 cp) | 819.390.000 | 819.390.000 |
| 2. | Trích quỹ đầu tư phát triển | 621.000.000 | 621.000.000 |
| 3. | Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi | 2.408.251.465 | 2.408.251.465 |
| 4. | Trích quỹ Thưởng người quản lý Công ty | 242.250.000 | 242.250.000 |

- Phương án chi trả cổ tức: Thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức: Thực hiện theo các quy định, do HĐQT quyết định sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Thời gian trả cổ tức: Theo thời gian quy định, dự kiến trước ngày 09/10/2024

- Nơi trả cổ tức: tại Trụ sở Công ty (đối với cổ phiếu chưa lưu ký) hoặc tại nơi lưu ký (đối với cổ phiếu đã lưu ký)

Điều 6. Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2024 được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

Điều 7. Thông qua việc thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của người lao động, người quản lý Công ty năm 2023 và Kế hoạch năm 2024

1. Về thực hiện lao động, tiền lương, thù lao năm 2023:

- Người lao động thực tế sử dụng bình quân: 380,5 người (bằng 96,8% so với lao động kế hoạch năm 2023). Người quản lý chuyên trách: 5 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 71.221.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 15.598.000 đồng/người/tháng (bằng 110% so với mức tiền lương kế hoạch năm 2023, bằng mức tăng năng suất lao động).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.977.360.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 35.995.000 đồng/người/tháng (bằng 107,8% mức tiền lương kế hoạch, phù hợp mức tăng lợi nhuận), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 30.930.000 đồng/người/tháng (bằng 107,8% mức tiền lương kế hoạch).

- Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao kế hoạch 2023).

2. Kế hoạch lao động tiền lương, thù lao năm 2024:

- Người lao động kế hoạch: 393 người (bằng 103,3% so với lao động thực hiện năm 2023). Người quản lý chuyên trách: 5 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động: 73.843.128.000 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca), trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 15.658.000 đồng/người/tháng (bằng 100,3% mức tiền lương thực hiện năm 2023, phù hợp chỉ tiêu lợi nhuận, năng suất lao động kế hoạch).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.977.360.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 35.995.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức tiền lương thực hiện năm 2023, phù hợp chỉ tiêu lợi nhuận), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 30.930.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức tiền lương thực hiện năm 2023).

- Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao thực hiện năm 2023).

Điều 8. Thông qua việc ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt hợp đồng và giao Giám đốc Công ty ký kết đối với Hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt với cổ đông là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. Đối với các Hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty, Người đại diện phần vốn báo cáo Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2024 của Công ty đảm bảo trình tự, thủ tục đầu tư theo đúng quy định của pháp luật và xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị của Công ty.

Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông này được lập, công bố và thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông vào lúc 17h30 ngày 09/4/2024

Nơi nhận:

- | | | |
|--|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN; - Chủ tịch, TV HĐQT; - GD và các Phó GD; - Ban KS, các Phòng, các XN; - Lưu VT, TCHC, HĐQT. | } | <ul style="list-style-type: none"> - CBTT; - Website; - E-office |
|--|---|---|

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỌA



Uông Nhật Phương



Số: 14 /BB – ĐHĐCĐ TTSG

TP. HCM, ngày 09 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn

Địa chỉ: 01 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, TP.HCM

Mã số doanh nghiệp: 0301097524

Thời gian tổ chức Đại hội: Bắt đầu lúc 15h15 (thứ ba), ngày 09/4/2024

Kết thúc lúc 17h30 (thứ ba), ngày 09/4/2024

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn
số 01 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, TP.HCM

Chương trình và nội dung Đại hội: (kèm theo)

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Tổng số cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt là 54 cổ đông đại diện cho 2.910.415 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 94,68 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

2. Đại biểu khách mời tham dự Đại hội:

- Ông: Lê Bằng An – TV HĐQT Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành

Đại hội đã nghe Ông Đoàn Duy Khang – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố kết quả thẩm tra xác nhận tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn: 284 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 3.074.100 cổ phần.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.074.100

- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 284 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết

- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 54 cổ đông đại diện cho 2.910.415 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 94,68 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.



- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. Bầu Đoàn Chủ tịch

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ tịch để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Uông Nhật Phương – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
2. Ông Phạm Văn Dũng – TV HĐQT, Giám đốc Công ty – Thành viên
3. Ông Đậu Trường Thành – TV HĐQT, TP.TCHC – Thành viên

III. Bầu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

Để giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và thực hiện công tác kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách dự kiến do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn thư ký và Ban kiểm phiếu.

Đoàn thư ký gồm các thành viên sau đây:

1. Bà Trần Thị Ánh Hoa - Trưởng Ban kiểm soát - Trưởng ban
2. Ông Nguyễn Văn Dũng - Phó Trưởng Phòng KD - Thành viên

Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

- | | | |
|--------------------------|----------------------------|---------------|
| 1. Ông Đoàn Duy Khang | - Trưởng phòng TCKT | - Trưởng Ban |
| 2. Bà Lê Thị Hồng Huệ | - Phó phòng TCHC | - Phó Ban |
| 3. Bà Nguyễn Thị Lý Bá | - CV phòng TCHC, TV Ban KS | - Thành viên |
| 4. Bà Ngô Thị Thu Hương | - CV phòng TCHC | - Thành viên |
| 5. Ông Nguyễn Hoàng Long | - CV phòng KTAT | - Thành viên. |

IV. Thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội

Sau khi nghe Đoàn Chủ tịch công bố chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội

V. Nội dung chính của Đại hội

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban kiểm soát

- Đại hội đã nghe Ông Phạm Văn Dũng, TV HĐQT, Giám đốc Công ty, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

- Đại hội đã nghe Ông Đậu Trường Thành, TV HĐQT, TP.TCHC, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng Quản trị Công ty.

- Đại hội đã nghe Bà Trần Thị Ánh Hoa, Trưởng Ban kiểm soát, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Ban kiểm soát.

2. Các nội dung trình xin biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

2.1 Đại hội đã nghe Bà Ngô Thị Loan, Phó trưởng phòng, Phụ trách kế toán Công ty, trình bày các tờ trình:

- Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)

- Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2023 và kế hoạch năm 2024

- Tờ trình về việc thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024.

2.2 Đại hội đã nghe Ông Đâu Trường Thành, thành viên HĐQT, Trưởng phòng TCHC trình bày các Tờ trình:

- Tờ trình về việc thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của người lao động và người quản lý Công ty năm 2023 và Kế hoạch năm 2024

- Tờ trình Ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng và các giao dịch có giá trị $\geq 35\%$ tổng giá trị tài sản Doanh nghiệp ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty

- Tờ trình về việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2024 của Công ty.

VI. Thảo luận

- Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội.

- Đại hội đã tiếp thu ý kiến của các cổ đông: Ý kiến của Đại diện cổ đông Tổng công ty ĐSVN về thực hiện các chỉ tiêu SXKD – dịch vụ, an toàn năm 2024, cơ bản thống nhất các nội dung tại Đại hội.

VII. Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình, các chỉ tiêu SXKD và tài chính chủ yếu trình Đại hội

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Thẻ biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Tổng số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Tổng số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát

Tổng số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

4. Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) (theo tờ trình Đại hội)

Tổng số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2023 và kế hoạch năm 2024 (theo tờ trình Đại hội)

Tổng số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

6. Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 (theo tờ trình Đại hội)

Tổng số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

7. Thông qua việc thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của người lao động, quản lý Công ty năm 2023 và Kế hoạch năm 2024 (theo tờ trình Đại hội)

Tổng số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

8. Thông qua việc ủy quyền Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt hợp đồng và giao Giám đốc Công ty ký kết đối với Hợp đồng bảo dưỡng thường xuyên, sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt với cổ đông là Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. Đối với các Hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng tài sản của Công ty, Người đại diện phần vốn báo cáo Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị Công ty (theo tờ trình Đại hội)

Tổng số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

9. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2024 của Công ty đảm bảo trình tự, thủ tục đầu tư theo đúng quy định của pháp luật và xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị của Công ty (theo tờ trình Đại hội)

Tổng số phiếu hợp lệ: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 54 phiếu, đại diện cho 2.910.415 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số phiếu biểu quyết

VIII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Đại diện Đoàn thư ký Đại hội thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua

2. Thư ký Đại hội thông qua Biên bản Đại hội: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua

3. Biên bản Đại hội được lập vào lúc 17h30 ngày 09/4/2024 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này được lập thành (06) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi Tổng công ty ĐSVN, năm (05) bản lưu tại trụ sở Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn

**TM. ĐOÀN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Ánh Hoa

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Uông Nhật Phương

TP.HCM, ngày 09 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 2023 & KẾ HOẠCH SXKD 2024
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

1. Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch và chỉ tiêu

1.1 Các chỉ tiêu chung:

- Doanh thu 241,788 tỷ đồng đạt 125,9% so với kế hoạch (192 tỷ), đạt 82,66% so với năm 2022 (292,492 tỷ).

Trong đó:

+ Doanh thu BDTX: 129,638 tỷ

+ Doanh thu ngoài công ích: 112,150 tỷ

- Tỷ trọng doanh thu ngoài công ích so với tổng doanh thu đạt 46,38%.

- Lợi nhuận sau thuế 6,653 tỷ đồng, đạt 105% so với kế hoạch (đạt 105% so với năm 2022).

- Thu nhập bình quân người lao động: 15,6 triệu đồng/người/tháng, tăng 10% so với năm 2022 (14,18 triệu đồng/người/tháng).

- Cổ tức: dự kiến trả tỷ lệ cổ tức/cổ phần 11%, đạt 100% kế hoạch.

1.2 Kế hoạch BDTX, định kỳ:

a) Khối lượng: Hoàn thành 100% kế hoạch bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng Đường sắt. Tổng khối lượng sản phẩm thực hiện (*chi tiết xem Khoản I mục 1 Phụ lục*)

b) Doanh thu:

- Tỷ lệ thực hiện kế hoạch :

100%

- Doanh thu BDTX :

129,638 tỷ đồng

- Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch 2023 :

100,8%

- Tỷ lệ thực hiện so với năm 2022 :

tăng 16,8%

- Thực hiện các yếu tố chi (*chi tiết xem Khoản I mục 2 Phụ lục*)

c) Kiến trúc (SCTSCĐ nhóm II): thực hiện và hoàn thành các hạng mục: sửa chữa nhà làm việc: nhà Cung Trảng Bom (XNSG); nhà kho và nhà lưu trú XN, nhà TTTH Mương Mán, nhà vệ sinh Sông Lòng sông và Châu Hanh (XNTH); Cung Chí Thạnh (XNPK); Cơ quan Công ty: cải tạo sảnh lầu 2 (lắp vách gỗ, logo đèn), cải tạo nhà vệ sinh tầng 1- 4.

1.3 Công trình kinh doanh, dịch vụ: Doanh thu 112,150 tỷ đồng, đạt 176,9% so với kế hoạch, đạt 61,79% so với năm 2022.

a) Công trình: thực hiện 31 công trình và hạng mục với doanh thu: 105,930 tỷ đồng (*chi tiết xem Khoản I mục 3.1 Phụ lục*).

b) Dịch vụ: doanh thu 6,220 tỷ đồng (*chi tiết xem Khoản I mục 3.2 Phụ lục*).

1.4 Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023 (nguồn khấu hao TSCĐ doanh nghiệp):

- Kế hoạch xây dựng xưởng TTTT Hiệp Bình Phước tại địa chỉ QL13, phường HBP, TP.Thủ Đức, TP.HCM năm 2023 chưa thực hiện được do thủ tục chuyển đổi tên quyền sở hữu đất từ Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn sang Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn chưa hoàn tất.

2. Công tác kỹ thuật – an toàn

2.1 Thực hiện hoàn thành & vượt các chỉ tiêu Kỹ thuật chất lượng:

- Chất lượng duy tu thiết bị đạt: 99,46% giảm 0,07% so với năm 2022 (chỉ tiêu $\geq 98,5\%$).

- Hiệu suất thiết bị thông tin tín hiệu đạt: 99,98% tăng 0,50% so với năm 2022 (chỉ tiêu $\geq 99\%$), trong đó: HSKT^{TT} đạt: 99,98%, tăng 0,13% so với năm 2022 (chỉ tiêu $\geq 99\%$); HSKTTH đạt: 99,98%, tăng 0,13% so với năm 2022 (chỉ tiêu $\geq 99\%$); hiệu suất quản lý đạt: 98,50 giảm 0,14% so với năm 2022.

Cụ thể trong năm 2023, toàn Công ty:

- o Đường dây và thiết bị thông tin:
 - + Gián đoạn thông tin: 1 vụ 10 phút (tăng 01 vụ và tăng 10 phút so với năm 2022);
 - + Hư hỏng thiết bị: 03 vụ (bằng năm 2022).
- o Thiết bị tín hiệu:
 - + Chậm tàu: 0 vụ, giảm 01 vụ, 11 phút so với năm 2022 (chỉ tiêu ≤ 3 vụ, < 90 phút);
 - + Phiếu đường: 0 phiếu, bằng với năm 2022;
 - + Độ ổn định ĐN CBTĐ: 100%, tăng 0,01% so với năm 2022 (chỉ tiêu $> 99,95\%$).
 - + Hư hỏng thiết bị: 45 vụ (giảm 44 vụ so với năm 2022)
(*Chi tiết xem Khoản I mục 4 Phụ lục*).

2.2 Thực hiện các chủ trương kỹ thuật:

- Xây dựng và thực hiện tốt công tác đảm bảo trật tự ATCT, ATGTĐS, ANTT, PCCN trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nhâm Dần và Lễ hội Xuân năm 2023, Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/4 và 01/5, Lễ Quốc khánh 02/9;

- Thực hiện tốt Chỉ thị 01/CT-ĐS ngày 03/01/2023 của Tổng công ty ĐSVN về việc đảm bảo an toàn chạy tàu, trật tự an toàn giao thông đường sắt, hỗ trợ và phục vụ tốt công tác vận tải năm 2023; Kế hoạch hành động số 38/KH-TTSG ngày 18/01/2023 của Công ty về công tác đảm bảo an toàn chạy tàu, trật tự an toàn giao thông đường sắt, hỗ trợ và phục vụ tốt công tác vận tải năm 2023;

- Xây dựng, triển khai thực hiện hiệu quả 02 chương trình kỹ thuật trọng tâm năm 2023:

- + Đảm bảo độ tin cậy, chính xác an toàn của hệ thống thông tin tín hiệu phục vụ chạy tàu các ga;
- + Cùng cố nâng cao chất lượng, độ hoạt động ổn định các đường ngang.

- Thực hiện tốt phương án phòng chống lụt, bão; ứng phó sự cố thiên tai và cứu nạn năm 2023 (theo Phương án số 213/PA-TTSG ngày 27/3/2023) trong mùa bão lũ;
- Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các cấp, đảm bảo chất lượng, nâng cao công tác quản lý thiết bị Thông tin tín hiệu ga, đường ngang có gác và đường ngang CBTĐ. Đặc biệt là thiết bị không chế và ĐN CBTĐ;
- Thực hiện các nội dung về hành lang an toàn thiết bị TTTTH (đảm bảo an toàn thiết bị, hồ sơ quản lý...); Phối hợp với các đối tác viễn thông tổ chức phát quang dọc tuyến đường dây trần thông tin phòng chống cháy trong mùa khô;
- Chủ động phối hợp với các đoàn kiểm tra công tác đảm bảo ATGTĐS của Cục ĐSVN, Tổng Cty ĐSVN, địa phương;
- Xây dựng chương trình, tổ chức Hội nghị an toàn chạy tàu và giảm sự cố, trở ngại thiết bị TTTTH tháng 03 năm 2023;
- Thực hiện 51 sáng kiến hợp lý hóa sản xuất.
- Các thủ tục tiếp nhận quản lý 6 ga TTĐK 6502 mới và các ga sửa chữa cải tạo thuộc dự án 7.000 tỷ, đưa vào quản lý bảo trì.
- Tiếp nhận quản lý đưa vào sử dụng 84 hệ thống phòng vệ đường ngang có gác (bổ sung đầy đủ hệ Tín hiệu đường ngang và cần chắn điện,..).
- Thực hiện phương án giảm người trực tại các Trạm ĐTĐB Bình Thuận, Tháp Chàm.
- Tổ quản trị, giám sát tập trung thiết bị TTTTH đạt hiệu quả cao trong việc sử dụng camera giám sát hình ảnh tập trung, phần mềm giám sát từ xa ĐNCBTĐ; giám sát mạng truyền dẫn SDH, trao đổi thông tin nội bộ đảm bảo độ hoạt động ổn định ĐNCBTĐ, thiết bị TTTTH;
- Thực hiện tốt vai trò quản lý khi các đơn vị trong và ngoài ngành thực hiện thi công các dự án hạ tầng đường sắt, chủ động phối hợp xử lý, khắc phục hậu quả các vụ việc tai nạn chạy tàu.
- Thống nhất phối hợp giải quyết các vấn đề có liên quan Viettel, HTC, FPT, CMC...

II. KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2024

1. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh

- Doanh thu đạt 160,55 tỷ đồng (đạt 66,4 % so với thực hiện năm 2023).
- Trong đó:
- + Doanh thu BDTX: 139 tỷ
 - + Doanh thu ngoài công ích: 21,55 tỷ
 - Tỷ trọng doanh thu ngoài công ích so với tổng doanh thu 13,42%.
 - Lợi nhuận sau thuế đạt 6,653 tỷ đồng (bằng so với thực hiện năm 2023, tăng 5 % so với kế hoạch 2023).
 - Cổ tức ≥ 11 %
 - Thu nhập $\geq 15,6$ triệu đồng/người/tháng (bằng so với thực hiện năm 2023, tăng 10 % so với kế hoạch năm 2023).

2. Nhiệm vụ kế hoạch

2.1. Kế hoạch QLBDTX KCHT đường sắt:

a) Khối lượng danh mục sản phẩm:

- Hệ thống truyền tải : 630,660 Km/Tr
- Trạm tổng đài : 81,000 Trạm
- Tín hiệu ra vào ga : 1.506,000 Hệ
- Thiết bị khống chế : 435,000 Bộ
- Thiết bị điều khiển : 308,000 Đài
- Cấp tín hiệu : 1.612,350 Km/sợi
- Thiết bị nguồn điện : 6,000 Cung

b) Doanh thu 139 tỷ đồng (tăng 7,22 % so với thực hiện năm 2023 và 8,09% so với kế hoạch năm 2023).

2.2 Kế hoạch công trình SXKD, dịch vụ: 21,55 tỷ đồng

a) Công trình SXKD: Thực hiện 14 công trình và hạng mục với doanh thu dự kiến 16,86 tỷ đồng (*chi tiết xem Khoản II mục 1 Phụ lục*).

b) Hoạt động kinh doanh, dịch vụ: doanh thu dự kiến 4,69 tỷ đồng (*chi tiết xem Khoản II mục 2 Phụ lục*).

- Tập trung hoàn thành các gói thầu, công trình, dự án 7.000 tỷ, 3.000 tỷ và dự án sửa chữa nâng cấp bổ sung đầy đủ tín hiệu các đường ngang năm 2023 trên tuyến đường sắt Hà nội – Thành phố Hồ Chí Minh của Tổng công ty ĐSVN và một số địa phương.

- Tham gia đấu thầu công trình sửa chữa, nâng cấp bổ sung đầy đủ tín hiệu các đường ngang theo kế hoạch năm 2024.

- Quan hệ với địa phương, đối tác để quản lý, bảo trì phần việc TTTH tuyến tàu điện ngầm Bến Thành - Suối Tiên.

- Đẩy mạnh rà soát, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, tiếp tục hợp tác các khu vực nhà đất, tài sản của Công ty đúng quy định, đạt hiệu quả.

2.3. Công trình đầu tư:

- Xây dựng xưởng TTTH Hiệp Bình Phước tại địa chỉ QL13, phường HBP, TP. Thủ Đức, Tp. HCM (công trình chuyển tiếp năm 2023 từ nguồn vốn KHTSCĐ của Công ty).

- Trang bị xe ô tô 7 chỗ để phục vụ công tác điều hành, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu công tác SXKD; công tác cứu chữa, giải quyết trở ngại khi có thiên tai, sự cố nhằm đảm bảo an toàn chạy tàu dọc theo địa bàn Công ty quản lý (thay thế xe 7 chỗ Jolie biển số 51A 340.16 do Xí nghiệp Thông tin tín hiệu Thuận Hải đang quản lý sử dụng từ năm 2005 đã hết khấu hao từ lâu, tiêu hao nhiên liệu nhiều, thường xuyên hư hỏng dễ gây mất an toàn khi lưu thông, ảnh hưởng đến tính chủ động trong công tác ứng phó, xử lý sự cố, thiên tai; công tác kiểm tra, giám sát, nghiệm thu phục vụ SXKD). Thực hiện thanh lý xe 7 chỗ Jolie biển số 51A 340.16 của Công ty theo quy định sau khi trang bị xe mới (vốn KHTSCĐ của Công ty).

3. Công tác kỹ thuật - an toàn

3.1 Một số chỉ tiêu kỹ thuật, chất lượng:

- Đảm bảo ATCT, ATLĐ, PCCN 100%
- Chất lượng duy tu thiết bị > 98,5%, phần đầu lớn hơn hoặc bằng năm 2023 ($\geq 99,53\%$).
- Hiệu suất khai thác thiết bị > 99,00%, phần đầu lớn hơn hoặc bằng năm 2023 ($\geq 99,92\%$).
- Độ ổn định ĐN CBTĐ > 99,95%, phần đầu bằng năm 2023 (100%).
- Sự cố gây chậm tàu: ≤ 3 vụ, thời gian < 90 phút (mỗi XN ≤ 1 vụ, thời gian < 30 phút (tại ga có sự cố gây chậm tàu), phần đầu giảm tối đa trở ngại gây chậm tàu, không liên quan tới các vụ tai nạn chạy tàu do chủ quan gây ra. Giảm ít nhất 5% vụ hư hỏng thiết bị so với năm 2023.

3.2 Các nhiệm vụ khác:

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch, chương trình kỹ thuật trọng tâm năm 2024:
- + Nâng cao quản lý, chất lượng mỹ quan hệ thống cáp chôn, treo, đường dây trần...;
- + củng cố, nâng cao hiệu quả quản lý, chất lượng thiết bị khống chế, điều khiển và hệ thống nguồn.
 - Kiểm tra, xử lý suy hao, củng cố đường cáp, mốc cáp, bẻ cáp... đảm bảo chất lượng hiệu quả khai thác tuyến cáp quang đường sắt để đáp ứng yêu cầu SXKD và hợp tác với đối tác;
 - Tiếp nhận và đưa vào quản lý, bảo trì KCHT đối với các dự án công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng (dự án 7000 tỷ, 3.000 tỷ, đường ngang năm 2023...).
 - Tổ chức tốt hoạt động của Tổ quản trị, giám sát tập trung thiết bị TTTH nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng camera giám sát hình ảnh tập trung, phần mềm giám sát từ xa ĐNCBTĐ; nâng cấp đường truyền và Camera giám sát các đường ngang CBTĐ đảm bảo yêu cầu quản lý.
 - Xây dựng và triển khai thực hiện phương án phòng chống lụt bão, ứng phó sự cố thiên tai và cứu nạn năm 2024;
 - Cập nhật, bổ sung khối lượng, hồ sơ quản lý kỹ thuật các thiết bị thay thế, sửa chữa, xây dựng mới năm 2024;
 - Kiểm tra, phối hợp thực hiện Nghị định số 65/2018/NĐ-CP ngày 12/5/2018 v/v quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Đường sắt và Quy chế phối hợp giữa Bộ GTVT và UBND các tỉnh, thành phố, xử lý đảm bảo tầm nhìn các hệ tín hiệu và hành lang an toàn thiết bị TTTH; lập hồ sơ quản lý và kế hoạch đảm bảo hành lang an toàn giao thông đường sắt;
 - Tổ chức Hội nghị an toàn chạy tàu và giảm sự cố, trở ngại thiết bị năm 2024;
 - Thực hiện tốt vai trò quản lý bảo trì thiết bị TTTH khi thi công các dự án công trình trong phạm vi bảo vệ KCHTĐS; Thực hiện, chủ động phối hợp điều tra, khảo sát, thiết kế, lập phương án kỹ thuật và giám sát các công trình trong, ngoài ngành đáp ứng yêu cầu;

- Thống nhất phối hợp giải quyết tốt các vấn đề có liên quan SCTV, Viettel, HTC, FPT, CMC...

4. Một số biện pháp chủ yếu

- Xem xét, điều chỉnh tổ chức sản xuất phù hợp (các tổ sản xuất...); thực hiện tốt các nội dung về quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ; tuyển dụng bổ sung, sắp xếp đào tạo lao động đảm bảo đầy đủ, chất lượng (đặc biệt là hệ duy tu TTTH).

- Xây dựng các kế hoạch BDTX, SXKD dịch vụ, tiền lương... tổ chức điều hành kiên quyết và thường xuyên kiểm soát chặt chẽ để việc thực hiện theo đúng Quy định, Quy chế.

- Tập trung tạo mọi nguồn lực (tài chính, lao động và công nghệ) thực hiện hoàn thành các dự án công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả (trong đó trọng tâm thuộc công trình sửa chữa, nâng cấp bổ sung đầy đủ tín hiệu các đường ngang năm 2024; các dự án với địa phương và tăng cường quan hệ tìm kiếm công ăn việc làm mới.

- Rà soát, bổ sung, sửa đổi các Quy định, quy chế, các định mức chi phí trực tiếp trong BDTX và thi công công trình; đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình; nghiệm thu và hoàn tất các thủ tục thanh toán, thu hồi vốn khi công trình xây dựng hoàn thành. Tăng cường công tác kiểm soát, thu hồi công nợ, không để phát sinh nợ tồn đọng, nợ quá hạn, nợ khó đòi, đảm bảo an toàn tài chính.

- Tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ KHCN trong SXKD, phát huy tính thực chất của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, làm cho hệ thống này là công cụ, phương tiện hoạt động, quản trị hỗ trợ mạnh mẽ SXKD và khẳng định thương hiệu Công ty.

- Tăng cường cơ sở vật chất Công ty; cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho CB.CNV; thực hiện chính sách chất lượng, thưởng và các chế độ đảm bảo đúng qui định, công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng công việc nhằm tạo động lực để người lao động phát huy sáng tạo trong công việc; thực hiện nghiêm Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

- Phát động các phong trào thi đua hiệu quả; có cơ chế khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có thành tích mang lại lợi ích cho Công ty cũng như xử lý thích đáng các vi phạm.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu các cấp, chất lượng chuyên môn nghiệp vụ và hiểu biết pháp luật ở từng vị trí công tác; siết chặt kỷ cương, nề nếp. Thực hiện nghiêm mệnh lệnh sản xuất, hài hòa trong quan hệ công việc, sinh hoạt. Tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền đi đôi với việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ để đảm bảo đúng các chế độ quy định, quy chế.

- Tăng cường điều tra, tiếp thị, thực hiện chính sách hợp lý trong duy trì và phát triển khách hàng đối với sản xuất kinh doanh dịch vụ ngoài công ích.

- Tiếp tục quan tâm quyết liệt bám để hoàn thiện các thủ tục pháp lý nhà, đất của Công ty và hợp tác, khai thác hiệu quả (khu Hiệp Bình Chánh, Hiệp Bình Phước, đường Nguyễn Thông...).

- Xây dựng mở rộng các mối quan hệ với địa phương, các đối tác và tranh thủ sự quan tâm, tạo điều kiện của Tổng công ty ĐSVN, Cục ĐSVN, Bộ GTVT và UBQLVNN.

- Tiết kiệm trong tất cả các chi phí, đảm bảo chi đúng tiêu chuẩn, đúng định mức, đúng mục đích. Giảm tối đa chi phí hội họp, đi công tác, mua sắm trang thiết bị văn phòng, quảng cáo, điện, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu, sửa chữa phương tiện... góp phần giảm chi phí sản xuất. Khuyến khích CB-CNV thực hiện tốt Quy định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Bám sát các yêu cầu về thủ tục sử dụng nguồn vốn QLBDTX để thực hiện đúng quy định, thường xuyên kiểm soát đảm bảo an toàn tài chính Công ty.

- Tổ chức Hội thao văn hóa truyền thống Công ty năm 2024, tham gia Hội thao cụm trong phạm vi Công ty quản lý tổ chức; kỷ niệm 45 năm ngày thành lập Công ty 28/04/1979 – 28/04/2024 (nội bộ).

- Giữ vững đoàn kết tạo sự đồng thuận cao, mối quan hệ, sự phối hợp chặt chẽ hiệu quả trong lãnh đạo chuyên môn; giữa các phòng, xí nghiệp; giữa chuyên môn và các đoàn thể dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng ủy Công ty.

Nơi nhận:

- Cổ đông (Website);
- Chủ tịch, các TV HĐQT;
- Giám đốc, các Phó GD;
- Trưởng Ban KS;
- Các phòng, các XN,
- Lưu KHVT, VT.

{ e-office }



GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Dũng

PHỤ LỤC

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2023

1. Về khối lượng sản phẩm:

| | | | |
|-----------------------|---|-------------------|----------------|
| - Hệ thống truyền tải | : | 630,660 Km/Tr, | đạt tỷ lệ 100% |
| - Trạm tổng đài | : | 79,000 Trạm, | đạt tỷ lệ 100% |
| - Tín hiệu ra vào ga | : | 1.477,000 Hệ, | đạt tỷ lệ 100% |
| - Thiết bị không chế | : | 421,000 Bộ, | đạt tỷ lệ 100% |
| - Thiết bị điều khiển | : | 308,000 Đài, | đạt tỷ lệ 100% |
| - Cấp tín hiệu | : | 1.593,664 Km/sợi, | đạt tỷ lệ 100% |
| - Thiết bị nguồn điện | : | 6,000 Cung, | đạt tỷ lệ 100% |

2. Về chi phí sản xuất:

| | | |
|---------------------------------|---|-----------------------------|
| - Lương | : | 58.938.855.305 đồng |
| - VL+NL+ĐL+TN | : | 33.892.149.158 đồng |
| - Chi phí chung | : | 29.469.427.652 đồng |
| - Thu nhập chịu thuế tính trước | : | 7.338.025.927 đồng |
| - Thuế VAT | : | 11.618.578.371 đồng |
| - Tổng cộng | : | 141.257.036.414 đồng |

3. Các công trình SXKD, dịch vụ: 112,150 tỷ đồng

3.1. Các công trình kinh doanh: 105,930 tỷ đồng

| STT | Tên công trình |
|-----|---|
| 1 | Gói thầu 18: Thi công phòng chống ảnh hưởng đường dây TT -Dự án Trạm biến áp 500KV Vân Phong và đấu nối |
| 2 | Gói thầu 23: Thi công phòng chống ảnh hưởng đường dây TT -Dự án Đường dây 500KV NB Vân Phong - NB Vĩnh Tân |
| 3 | Sửa chữa định kỳ cầu Km1100+873; cầu Km1104+870 - Phần TTTH |
| 4 | Sửa chữa định kỳ cầu Đá Hàn Km1171+570 - Hạng mục TTTH |
| 5 | Gói thầu số XL-CY-11: "Thi công 14 cầu thuộc địa phận từ Phú Yên (Km1178+984) đến Đồng Nai (1699+245)" |
| 6 | HM Di dời Đz T3H ĐS Bắc-Nam Km1554+170-CT Di dời các công trình HTKT Vĩnh Hảo-Phan Thiết-DA XD đường bộ cao tốc Bắc-Nam, đi qua Hàm Thuận Nam |
| 7 | Xây dựng cầu Gió Bay (ĐN Km1711+750) - Phần TTTH |
| 8 | Gói 10: Phòng chống ảnh hưởng đường dây điện lực sang T3HĐS -Dự án: Trạm biến áp 220KV Cam Ranh -Địa điểm Km1349+672 |
| 9 | Di dời TTTH ĐS xã Suối Cát -Dự án Thành phần ĐTXD đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông 2017-2020 (đoạn qua H.Cam Lâm) |
| 10 | Di dời TTTH ĐS xã Cam Hiệp Bắc -Dự án Thành phần ĐTXD đường bộ cao tốc Bắc -Nam phía Đông 2017-2020 (đoạn qua H.Cam Lâm) |
| 11 | Gói 18: Phòng chống ảnh hưởng đường dây điện lực sang T3HĐS tại Km1680+531 -Dự án Đường dây 220KV Sông Mây-Tam Phước |
| 12 | Sửa chữa định kỳ các bộ ghi: 103, 104 ga Biên Hòa; 103, 104, 105, 106 ga Bình Triệu (Hđồng 01/2023/HĐTP/ĐSSG-TTSG) |
| 13 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1154+724, Km1169+815, Km1170+081, Km1172+754 (Gói 30) |

| STT | Tên công trình |
|-----|--|
| 14 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1174+630, Km1181+610, Km1186+800, Km1190+950 (Gói 31) |
| 15 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1195+400, Km1196+510, Km1197+105, Km1197+795 (Gói 32) |
| 16 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1197+845, Km1198+078, Km1198+420, Km1197+770 (Gói 33) |
| 17 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1305+194, Km1309+850, Km1311+967, Km1314+636 (Km1316+330) (Gói 35) |
| 18 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1315+550, Km1318+912, Km1319+980, Km1330+300 (Gói 36) |
| 19 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1334+656, Km1352+700, Km1362+643, Km1363+290 (Gói 37) |
| 20 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1367+800, Km1382+135, Km1389+315, Km1407+966 (Gói 38) |
| 21 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1408+941, Km1419+419, Km1484+573, Km1506+968 (Gói 39) |
| 22 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1510+917, Km1522+394, Km1532+920, Km1550+510 (Gói 40) |
| 23 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1654+173, Km1656+004, Km1661+074, Km1668+357, Km1669+150 (Gói 43) |
| 24 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1674+420, Km1677+270, Km1678+915, Km1682+385, Km1684+120 (Gói 44) |
| 25 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1686+090, Km1688+250, Km1693+820, Km1694+410 (Gói 45) |
| 26 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1706+534, Km1706+928, Km1709+600, Km1710+862 (Gói 46) |
| 27 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1713+273, Km1714+590, Km1716+140, Km1716+939 (Gói 47) |
| 28 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1717+600, Km1718+511, Km1723+197, Km1723+498, Km1723+856 (Gói 48) |
| 29 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1724+154, Km1724+383, Km1724+455, Km1725+095 (Gói 49) |
| 30 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1725+142, Km1725+521, Km1725+575, Km1725+850 (Gói 50) |
| 31 | Sửa chữa, bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các ĐN Km1004+400, Km1017+565, Km1049+750, Km1104+640 (Gói 29) |

3.2. Doanh thu Dịch vụ: 6,220 tỷ đồng

| TT | Tên Nội dung |
|----|------------------------|
| 1 | Dịch vụ phòng máy CMC |
| 2 | Dịch vụ phòng máy HTC |
| 3 | Dịch vụ phòng máy SCTV |

| TT | Tên Nội dung |
|-----------|--|
| 4 | Hợp đồng hợp tác xây dựng mạng thoại dịch vụ và hỗ trợ PCBL khu vực Đại Lãnh - Tuy Hòa - Xuân Lãnh |
| 5 | Hợp đồng hợp tác với Cty Sao Bắc khu đất Hiệp Bình Phước, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh |
| 6 | Hợp đồng hợp tác khu nhà, đất với Công ty CS tại 23 Thái Nguyên, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa |
| 7 | Hợp đồng hợp tác với Cty TNHH Mạnh Hùng tòa nhà 23 Trần Phú, TX Long Khánh, tỉnh Đồng Nai |
| 8 | Hợp đồng hợp tác với Công ty Imas tầng trệt tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, Tp. Hồ Chí Minh |
| 9 | Hợp đồng hợp tác với Công ty cổ phần KORO tầng trệt tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, Tp. Hồ Chí Minh |
| 10 | Hợp đồng hợp tác với Công ty Ý Tường Mộc tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 11 | Hợp đồng hợp tác với Công ty TNHH dịch vụ mua hàng quốc tế tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 12 | Hợp đồng hợp tác với Công ty vận tải đường trục Việt Nam tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 13 | Hợp đồng hợp tác với Công ty TNHH Trung Thanh Hải tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 14 | Hợp đồng hợp tác với Công ty TNHH Cao Tiến Wood tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 15 | Hợp đồng hợp tác với cá nhân ông Trần Thanh Điền tại tòa nhà 86 Nguyễn Thông, P.9, Q.3, Tp. Hồ Chí Minh |
| 16 | Hợp đồng hợp tác với cá nhân bà Nguyễn Thị Hoa tại tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 17 | Hợp đồng cho thuê lắp đặt trạm BTS với Viettel Tp. HCM tại số 01 Nguyễn Thông, P9, Q3 |
| 18 | Hợp đồng cho thuê lắp đặt trạm BTS với TT Mobifone miền Nam tại số 01 Nguyễn Thông, P9, Q3 |
| 19 | Dịch vụ điện nước khác... |

4. Các chỉ tiêu kỹ thuật

| TT | Tên sản phẩm | Sài Gòn | Thuận Hải | Phú Khánh | Công ty |
|-----------|--------------------------|----------------|------------------|------------------|----------------|
| I | Chất lượng duy tu | 99,32 | 99,53 | 99,55 | 99,46 |
| 1 | Đường truyền tải | 99,52 | 99,31 | 99,43 | 99,42 |
| 2 | Trạm & Tổng đài | 99,85 | 99,90 | 99,98 | 99,91 |
| 3 | Tín hiệu ra, vào ga | 99,25 | 99,59 | 99,78 | 99,54 |
| 4 | Thiết bị không chế | 98,48 | 98,97 | 98,69 | 98,71 |
| 5 | Thiết bị điều khiển | 99,34 | 99,66 | 99,73 | 99,58 |
| 6 | Cáp tín hiệu | 99,27 | 99,74 | 99,49 | 99,50 |

| | | | | | |
|------------|----------------------------|--------------|--------------|--------------|--------------|
| 7 | Thiết bị nguồn điện | 99,50 | 99,56 | 99,73 | 99,59 |
| II | Hiệu suất TBTT | 99,13 | 99,35 | 99,23 | 99,24 |
| | Hiệu suất TBTH | 99,14 | 99,34 | 99,23 | 99,24 |
| 1 | Hiệu suất quản lý | 98,29 | 98,71 | 98,49 | 98,50 |
| 2 | Hiệu suất KTTT | 99,96 | 100,0 | 99,98 | 99,98 |
| 3 | Hiệu suất KTTH | 100,0 | 99,97 | 99,98 | 99,98 |
| III | Chất lượng thiết bị | 99,23 | 99,44 | 99,39 | 99,35 |
| 1 | Đường truyền tải | 99,32 | 99,33 | 99,33 | 99,33 |
| 2 | Trạm & Tổng đài | 99,49 | 99,63 | 99,61 | 99,57 |
| 3 | Tín hiệu ra, vào ga | 99,20 | 99,46 | 99,50 | 99,39 |
| 4 | Thiết bị khống chế | 98,81 | 99,15 | 98,96 | 98,97 |
| 5 | Thiết bị điều khiển | 99,24 | 99,50 | 99,48 | 99,41 |
| 6 | Cáp tín hiệu | 99,21 | 99,54 | 99,36 | 99,37 |
| 7 | Thiết bị nguồn điện | 99,32 | 99,45 | 99,48 | 99,42 |

II. Tổng doanh thu năm 2024: 160,55 tỷ đồng

1. Doanh thu BDTX: 139 tỷ đồng

2. Doanh thu (dự kiến) công trình SXKD, DV: 21,55 tỷ đồng

2.1. Các công trình kinh doanh: 16,86 tỷ đồng

| STT | Nội dung |
|-----|--|
| 1 | Gói thầu số XL-NTSG2-01: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 1381+930- Km 1419+500 thuộc tỉnh Ninh Thuận - Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh |
| 2 | Gói thầu số XL-NTSG2-01: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 1381+930- Km 1419+500 thuộc tỉnh Ninh Thuận - Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh - khu gian Cà Rom - Phước Nhơn |
| 3 | Gói thầu số XL-NTSG2-01: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 1381+930- Km 1419+500 thuộc tỉnh Ninh Thuận - Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh |
| 4 | Gói thầu số XL-NTSG2-01: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 1381+930- Km 1419+500 thuộc tỉnh Ninh Thuận - Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh |
| 5 | Gói thầu số XL-NTSG2-02: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 1454+917- Km 1613+510 thuộc tỉnh Bình Thuận - Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh |
| 6 | Gói thầu số XL-NTSG2-02: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 1454+917- Km 1613+510 thuộc tỉnh Bình Thuận - Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh |
| 7 | Gói thầu số XL-VNT2-03: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 1241+990- Km 1314+930 thuộc tỉnh Khánh Hòa - Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh |

| STT | Nội dung |
|-----|--|
| 8 | Gói thầu số XL-VNT2-03: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 1241+990- Km 1314+930 thuộc tỉnh Khánh Hòa - Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh |
| 9 | Thi công phần Thông tin, tín hiệu khu gian Hoà Huỳnh - Ninh Hoà Km1269+800 đến Km1278+725,Gói thầu số XL-VNT2-03: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km1241+990 - Km1314+930 thuộc tỉnh Khánh hòa |
| 10 | Công trình: Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thi công cầu đường bộ vượt đường sắt tại Km 1386+350 tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh. |
| 11 | Thi công hạng mục: Di dời đường dây thông tin tín hiệu đường sắt Bắc – Nam Km 1193+264 tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh. |
| 12 | công trình: xây dựng mới đường ngang có thời hạn Km1114+776 tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh. |
| 13 | Công trình: Sửa chữa ga Bình Thuận - phần Thông tin tín hiệu |
| 14 | Công trình: Sửa chữa ghi bãi hàng ga Tháp Chàm - phần Thông tin tín hiệu |

2.2. Doanh thu dịch vụ: 4,69 tỷ đồng

| TT | Tên dịch vụ |
|----|---|
| 1 | Dịch vụ phòng máy CMC |
| 2 | Dịch vụ phòng máy HTC |
| 3 | Dịch vụ phòng máy SCTV |
| 4 | Hợp tác XD mạng thoại dịch vụ và hỗ trợ PCBL khu vực Đại Lãnh - Tuy Hòa - Xuân Lãnh |
| 5 | Hợp đồng hợp tác khu đất Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh |
| 6 | Hợp đồng hợp tác khu nhà, đất 23 Thái Nguyên, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa |
| 7 | Hợp đồng hợp tác với Cty TNHH Mạnh Hùng tòa nhà 23 Trần Phú, TX Long Khánh, tỉnh Đồng Nai |
| 8 | Hợp đồng hợp tác với Công ty Imas tầng trệt tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 9 | Hợp đồng hợp tác với Công ty cổ phần KORO tầng trệt tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 10 | Hợp đồng hợp tác với Công ty Ý Tưởng Mộc tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 11 | Hợp đồng hợp tác với Công ty TNHH Trung Thanh Hải tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 12 | Hợp đồng hợp tác với Công ty TNHH Cao Tiến Wood tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 13 | Hợp đồng hợp tác với cá nhân ông Trần Thanh Điền 86 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |

| TT | Tên dịch vụ |
|----|--|
| 14 | Hợp đồng hợp tác với cá nhân bà Nguyễn Thị Hoa tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 15 | Hợp đồng cho thuê lắp đặt trạm BTS với Viettel Tp. HCM tại số 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh |
| 16 | Hợp đồng cho thuê lắp đặt trạm BTS với TT Mobifone miền Nam tại số 01 Nguyễn Thông, P9, Q4 |

TP.HCM, ngày 09 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2023
(Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2024)**

Thực hiện Điều Lệ Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn; Nghị quyết số 280/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty; Các Nghị quyết, quyết định, kết luận của HĐQT năm 2023, Hội đồng quản trị báo cáo kết quả thực hiện năm 2023 cụ thể như sau:

I. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

1. Cơ cấu thành viên HĐQT:

1.1 Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn gồm 3 thành viên:

- Ông Uông Nhật Phương - Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Văn Dũng - Thành viên HĐQT, Giám đốc
- Ông Lê Đức Dũng - Thành viên HĐQT, TP.KHVT (Miễn nhiệm từ ngày 19/4/2023)
- Ông Đậu Trường Thành – Thành viên HĐQT, TP.TCHC (Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 bầu ngày 19/4/2023)

1.2. Tiền lương, thù lao của người quản lý:

Đơn vị: triệu đồng

| STT | Tiền lương | Năm 2023 | | Ghi chú |
|-----|----------------------------------|----------|-----------|---|
| | | Kế hoạch | Thực hiện | |
| | Quỹ lương, thù lao người quản lý | 1.888 | 2.031 | Do lợi nhuận thực hiện tăng 5% so với KH. |
| - | Quỹ lương người quản lý | 1.834 | 1.977 | |
| - | Thù lao NQL không chuyên trách | 54 | 54 | |

2. Tổng kết các cuộc họp & các Quyết định của HĐQT

- Trong năm, HĐQT tổ chức 17 phiên họp gồm các phiên thường kỳ và đột xuất (12 phiên) và họp mở rộng (5 phiên); thực hiện 27 lần phiếu lấy ý kiến, biểu quyết bằng văn bản về các lĩnh vực hoạt động quản lý, điều hành của Công ty;
- HĐQT đã trực tiếp thảo luận, phê duyệt tờ trình của Giám Đốc, quyết định các nội dung, các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; Các cuộc họp của HĐQT đều có Giám đốc Công ty tham dự.
- HĐQT đã ban hành 17 Nghị quyết; 17 quyết định về các lĩnh vực quản lý, hợp tác sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức cán bộ... Ngoài các Nghị quyết, Quyết định về công tác thường kỳ, HĐQT đã thực hiện 56 thông báo, văn bản cho ý kiến

chấp thuận đề xuất của Ban Điều hành và xin ý kiến cổ đông, kết luận một số nội dung, công việc quan trọng khác như :

+ Thực hiện chủ trương, công tác quy hoạch cán bộ, thủ tục bổ nhiệm cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT; các thủ tục nhân sự bổ sung thành viên HĐQT; .

+ Chấp thuận về việc ký hợp đồng thi công công trình sửa chữa bổ sung đầy đủ hệ thống tín hiệu tại các đường ngang (gói 29,30,31,32,33,35,36,37,38,39,40,43,45, 46,47,48,49,50) lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh khu vực nhà, đất của Công ty.

+ Phê duyệt các kế hoạch và kế hoạch điều chỉnh chi phí quản lý bảo dưỡng thường xuyên KCHT ĐS; kế hoạch sử dụng lao động và cơ chế tiền lương; bổ sung, điều chỉnh phạm vi các Xí nghiệp; phê duyệt hình thức và phương thức cung ứng vật tư, phụ kiện thiết bị để bảo trì kết cấu hạ tầng Đường sắt năm 2023; Phương án tổ chức thực hiện phục vụ điện thoại điện báo tại các Trạm Thông tin – nguồn điện; thủ tục ký kết các hợp đồng mua sắm vật tư, các Hợp đồng QL BDTX KCHT ĐS; Hợp đồng trang bị các phương tiện, máy móc, dự án từ vốn KH TSCĐ và Đầu tư phát triển. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên HĐQT, trưởng Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ. Phiên họp mở rộng, thành phần tới Ban điều hành, Ban Kiểm soát, Kế toán Trưởng và các Trưởng phòng tham dự.

+ Phê duyệt lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

+ Chấp thuận ban hành báo cáo tài chính hàng quý, năm; chấp thuận kế hoạch trích lập dự phòng tài chính.

+ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành được thực hiện thông qua các Thông báo, kết luận tại các phiên họp HĐQT mở rộng, các ý kiến trao đổi trực tiếp, báo cáo, giải trình kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động tại các phiên họp định kỳ, các Hội nghị giao ban tháng, quý. Các nội dung kết luận được triển khai thực hiện, đã kịp thời giải quyết, điều chỉnh, tháo gỡ nhiều khó khăn, tồn tại như vấn đề Trích lập quỹ dự phòng tài chính, giải quyết công nợ tồn đọng, vấn đề giải quyết nâng hạn mức vay vốn ngân hàng phục vụ sản xuất kinh doanh...; điều chỉnh sử dụng hợp lý lao động các phòng, các Xí nghiệp, gắn trách nhiệm của cá nhân với việc khắc phục, xử lý chậm các tồn tại; các Nghị quyết, kết luận của HĐQT hàng quý đã bám sát, chỉ đạo kịp thời hoạt động SXKD của Công ty.

3. Đánh giá của HĐQT về kết quả hoạt động của Công ty năm 2023

3.1 Chỉ đạo thực hiện hoàn thành tốt KH SXKD năm 2023

- Thực hiện 100% các nội dung công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên KCHT ĐS, các công trình SXKD; đảm bảo chất lượng, tiến độ, mỹ quan các công trình, dự án (đặc biệt là các công trình thuộc dự án 7000 tỷ (phần còn lại), 3.000 tỷ, bổ sung đầy đủ hệ thống TTTH tại các đường ngang có gác tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. HCM).

- Các chỉ tiêu về kinh tế kỹ thuật, thu nhập đời sống của người lao động đều đạt và vượt so với kế hoạch.

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, giảm sự cố, trở ngại, không có tai nạn chạy tàu.
- Thực hiện đồng bộ các chủ trương kỹ thuật trọng tâm năm 2023 nâng cao chất lượng hoạt động thiết bị TTTH; công tác kiểm tra giám sát, xử lý giải quyết giảm trở ngại thực hiện đầy đủ, thực chất, hoàn thành các chỉ tiêu.

3.2 Các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ

- Tập trung thực hiện hoàn thành các gói thầu, các Dự án cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP.Hồ Chí Minh thuộc dự án 7000 tỷ.
- Doanh thu 112,150 tỷ đồng, đạt 176,9% so với kế hoạch, đạt 61,79% so với năm 2022. Trong đó thực hiện 31 công trình và hạng mục với doanh thu: 105,930 doanh thu hoạt động dịch vụ đạt 6,220 tỷ đồng.
- Tích cực bám các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục pháp lý xây dựng xưởng TTTH Hiệp Bình Phước tại địa chỉ Quốc lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, TP.HCM.
- Ban hành danh mục và giá thành sản xuất phụ kiện các sản phẩm TTTH tự sản xuất năm 2023.

3.3 Các Chỉ tiêu thực hiện

- Doanh thu 241,788 tỷ đồng đạt 125,9% so với kế hoạch (192 tỷ), đạt 82,66% so với năm 2022 (292,437 tỷ).
- + Doanh thu BDTX: 129,638 tỷ đồng.
- + Doanh thu ngoài BDTX: 112,150 tỷ đồng.
- Tỷ trọng doanh thu ngoài công ích so với tổng doanh thu đạt 46,38%.
- Lợi nhuận sau thuế 6,653 tỷ đồng, đạt 105% so với kế hoạch (đạt 105% so với năm 2022).
- Thu nhập bình quân người lao động: 15,6 triệu đồng/người/tháng, tăng 10% so với năm 2022 (14,18 triệu đồng/người/tháng).
- Cổ tức: dự kiến trả tỷ lệ cổ tức/cổ phần 11%, đạt bằng kế hoạch đầu năm.

3.4 Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, quy chế quy định quản trị doanh nghiệp:

- Rà soát, bổ sung, sửa đổi các Quy định, quy chế nội bộ, các định mức chi phí trực tiếp trong BDTX và thi công công trình; đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình; nghiệm thu và hoàn tất các thủ tục thanh toán, thu hồi vốn khi công trình xây dựng hoàn thành. Tăng cường công tác kiểm soát, thu hồi công nợ, không để phát sinh nợ tồn đọng, nợ quá hạn, nợ khó đòi, đảm bảo an toàn tài chính; Nội quy lao động... phù hợp với quy định của pháp luật đối với Công ty cổ phần.
- Xây dựng, bổ sung, điều chỉnh, ban hành các tài liệu hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với cơ chế mới; Duy trì hoạt động cải tiến hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; đã chỉnh sửa, bổ sung 12 tài liệu hệ thống QLCL và tài liệu nội bộ về các lĩnh vực, đảm bảo mọi lĩnh vực quản lý đều được thể chế hoá bằng các quy chế, quy định cụ thể.

- Sửa đổi, bổ sung Thỏa ước lao động tập thể Công ty CP TTTT ĐS Sài Gòn năm 2023.

- Báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của người đại diện phần vốn với đoàn kiểm tra giám sát của Tổng công ty ĐSVN; thường xuyên giám sát, yêu cầu Ban điều hành xem xét kiểm soát chặt chẽ kế hoạch chi phí, kiểm soát công nợ.

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục hồ sơ báo cáo bàn giao tài sản, thanh lý tài sản; các thủ tục thanh quyết toán, kiểm toán, quyết toán thuế hàng năm; quản lý chặt chẽ, phù hợp tài sản nhà đất trong toàn Công ty.

4. Hoạt động của Ban kiểm soát

4.1 Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS): BKS Công ty gồm có 3 thành viên:

- | | |
|-----------------------|------------|
| - Bà Trần Thị Ánh Hoa | Trưởng Ban |
| - Ông Nguyễn Văn Dũng | Thành viên |
| - Bà Nguyễn Thị Lý Bá | Thành viên |

4.2 Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BĐH và cổ đông

- Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát kết quả thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; việc xây dựng, triển khai các kế hoạch SXKD của Giám đốc, công tác quản lý, điều hành thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, kế hoạch kiểm tra giám sát của Ban KS, thông qua thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo về hệ thống kiểm soát nội bộ, xem xét kết quả kiểm toán đối với kiểm toán độc lập.

- Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, cổ đông đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, BKS chưa phát hiện ra trường hợp nào vi phạm các quy định trong quản lý, điều hành đối với thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.

4.3 Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Năm 2023 BKS đã tổ chức bốn (04) cuộc họp định kỳ để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty; Trưởng Ban KS được mời tham dự tất cả các phiên họp của HĐQT; tiếp nhận đầy đủ và kịp thời các thông tin về các nội dung các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đồng thời có ý kiến với HĐQT về các vấn đề có liên quan trong quản lý điều hành như công tác cán bộ, báo cáo tài chính, kiểm soát nội bộ, kiểm soát thực hiện chi phí...

- Thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác đã cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan tới công tác quản lý, tình hình hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát; Hoạt động phối hợp tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Đánh giá, giám sát của HĐQT đối với Giám đốc, Ban điều hành

- Năm 2023 Ban Điều hành đã bám sát, triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị về công tác điều hành hoạt động

SXKD, hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu Đại hội đề ra; đáp ứng được các yêu cầu điều hành tổ chức sản xuất kinh doanh, xây dựng và phát triển Công ty.

- Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý, đảm bảo hoạt động của Công ty đúng định hướng phát triển, an toàn, tuân thủ pháp luật và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị chú trọng công tác quản trị tài chính, an toàn chạy tàu, chỉ đạo chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị, các quy định, tăng cường giám sát việc thực thi các quy chế quy định trong hoạt động của Công ty.

- Ban Điều hành đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh đầy đủ, minh bạch, đúng quy định của pháp luật. Với tinh thần trách nhiệm cao, mỗi thành viên trong Ban Điều hành đã chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ được phân công, triển khai thực hiện phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ thực tế trên cơ sở chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, điều hành Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu năm 2023, đặc biệt là doanh thu ngoài hoạt động BDTX.

- Giám sát hoạt động, điều hành của Giám đốc, bảo đảm thực hiện đúng pháp luật, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định, Văn bản chấp thuận của HĐQT.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và Ban Điều hành tiếp tục được duy trì, thực hiện thường xuyên, hiệu quả thông qua các kết luận, các ý kiến trao đổi trực tiếp, báo cáo, giải trình kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động tại các phiên họp định kỳ, các Hội nghị giao ban tháng, quý (12 cuộc họp giao ban định kỳ). Các nội dung kết luận được triển khai thực hiện, đã kịp thời giải quyết, điều chỉnh, tháo gỡ nhiều khó khăn như vấn đề vốn phục vụ SXKD; điều chỉnh sử dụng hợp lý lao động các phòng, các Xí nghiệp, gắn trách nhiệm của cá nhân với việc khắc phục, xử lý chậm các tồn tại; rà soát, quản lý chặt chẽ các yếu tố chi phí phục vụ sản xuất, sinh hoạt và hoạt động SXKD thực hành tiết kiệm chống lãng phí; tăng cường trang thiết bị cải thiện điều kiện làm việc, CQVH, vệ sinh công nghiệp, ứng dụng KHCN trong sản xuất...

- Thực hiện giám sát định kỳ, yêu cầu Ban Điều hành xem xét kiểm soát chặt chẽ kế hoạch chi phí, kiểm soát công nợ (thông qua Quy chế tài chính, quản lý nợ), kiểm soát tiền mặt và tiền gửi ngân hàng.

6. Thực hiện trách nhiệm với cổ đông

- Thực hiện báo cáo thường niên và các báo cáo theo quy chế công bố thông tin với UBCK nhà nước, Trung tâm lưu ký chứng khoán và Sở giao dịch chứng khoán ...

- Thực hiện các yêu cầu của cổ đông về quản lý và giao dịch chứng khoán. Thực hiện nghĩa vụ với cổ đông theo quy định pháp luật, đã chi trả đầy đủ cổ tức cho các cổ đông (3,38 tỷ đồng).

- Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng pháp luật và điều lệ công ty.

- Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các nội dung quan trọng như kết quả SXKD, các chỉ tiêu SXKD, tiền lương, các quỹ tiền thưởng, phúc lợi, cổ tức... theo thẩm quyền trong Đại hội đồng cổ đông thường niên, bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.
- Chỉ đạo, giám sát, điều hành của Giám đốc, bảo đảm thực hiện đúng pháp luật, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT.

7. Kết luận

Thực hiện nhiệm vụ năm 2023, HĐQT, Ban điều hành cùng các Phòng, Ban chức năng tham mưu, các Xí nghiệp đã triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung Nghị quyết của Đại hội cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định, Văn bản chấp thuận của HĐQT; Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên được thông qua ngày 19/04/2023; HĐQT đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc, theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định, kết luận của HĐQT; kịp thời giải quyết các vướng mắc khó khăn, phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; tích cực tìm kiếm các cơ hội hợp tác đầu tư phát triển.

Một số mặt tồn tại, cần tiếp tục hoàn thiện như việc cập nhật các quy định, thay đổi của pháp luật về giao dịch CP, tổ chức phát hành, Công ty cổ phần... cùng với việc hướng dẫn, tạo điều kiện để cổ đông đăng ký mở tài khoản và giao dịch trên sàn upcom; và một số lĩnh vực, công tác khác như công tác tuyển dụng, đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực gặp nhiều khó khăn (do nhu cầu tăng các điểm trực tại các ga xây dựng mới thuộc dự án 7000 tỷ); cần phải chủ động xây dựng kế hoạch trung và dài hạn để tạo nguồn lao động bổ sung, thay thế do khối lượng điểm trực, thiết bị TTTH tăng khi các ga mới xây dựng trên tuyến đưa vào khai thác, sử dụng; Hợp tác kinh doanh và tổ chức hoạt động dịch vụ trong năm 2023 tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn do suy thoái kinh tế toàn cầu, chiến tranh Nga – Ukraine và khu vực trung đông và yêu cầu đáp ứng ngày càng cao của việc chấp hành, thực thi hệ thống pháp luật trong hoạt động SXKD... Yêu cầu Ban điều hành, các Phòng, Ban tham mưu, lãnh đạo các đơn vị cần tiếp tục nỗ lực, quyết tâm phấn đấu đạt kết quả tốt trong năm 2024.

II. Phương hướng hoạt động năm 2024

*Trên cơ sở tình hình chung, với thực tế cụ thể Công ty xây dựng mục tiêu tổng quát nhiệm vụ SXKD năm 2024 là: **Đảm bảo an toàn các mặt, tiếp tục quan tâm thực hiện tốt công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên thiết bị thông tin tín hiệu. Chủ động các nguồn lực, tiếp cận và nắm bắt thị trường trong và ngoài ngành kịp thời để phát triển SXKD dịch vụ hiệu quả. Nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông.***

1. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh

1.1 Các chỉ tiêu chung năm 2024

- Doanh thu đạt 160,55 tỷ đồng (đạt 66,4 % so với thực hiện năm 2023).

Trong đó:

- + Doanh thu BDTX: 139 tỷ
- + Doanh thu ngoài công ích: 21,55 tỷ
- Tỷ trọng doanh thu ngoài công ích so với tổng doanh thu là 13,42%.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 6,65 tỷ đồng (bằng so với thực hiện năm 2023, tăng 5 % so với kế hoạch 2023).
- Cổ tức ≥ 11 %
- Thu nhập $\geq 15,6$ triệu đồng/người/tháng (bằng so với thực hiện năm 2023, tăng 10,08% so với kế hoạch năm 2023).

1.2 Kế hoạch QLBDTX KCHT Đường sắt

* Doanh thu BDTX dự kiến đạt: **139** tỷ đồng (tăng 7,22 % so với thực hiện năm 2023 và 8,09% so với kế hoạch năm 2023).

1.3 Kế hoạch công trình sửa chữa định kỳ, sửa chữa lớn và SXKD ngoài bảo dưỡng thường xuyên

* Doanh thu dự kiến đạt: **21,55** tỷ đồng.

a) Một số công trình trọng tâm

Thực hiện một số công trình và hạng mục với doanh thu dự kiến: **16,86** tỷ:

- Gói thầu số XL-NTSG2-01: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 1381+930- Km 1419+500 thuộc tỉnh Ninh Thuận - Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh
- Gói thầu số XL-NTSG2-02: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 1454+917- Km 1613+510 thuộc tỉnh Bình Thuận - Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh
- Gói thầu số XL-VNT2-03: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km 1241+990- Km 1314+930 thuộc tỉnh Khánh Hòa - Dự án cải tạo, nâng cấp đoạn Nha Trang - Sài Gòn, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh
- Thi công phần Thông tin, tín hiệu khu gian Hoà Huỳnh - Ninh Hoà Km1269+800 đến Km1278+725, Gói thầu số XL-VNT2-03: Cải tạo, nâng cấp đoạn Km1241+990 - Km1314+930 thuộc tỉnh Khánh hòa
- Công trình: Di dời các công trình hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thi công cầu đường bộ vượt đường sắt tại Km 1386+350 tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh.
- Thi công hạng mục: Di dời đường dây thông tin tín hiệu đường sắt Bắc – Nam Km 1193+264 tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh.
- Công trình: xây dựng mới đường ngang có thời hạn Km1114+776 tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh.
- Công trình: Sửa chữa ga Bình Thuận - phần Thông tin tín hiệu
- Công trình: Sửa chữa ghi bãi hàng ga Tháp Chàm - phần Thông tin tín hiệu
- Một số dự án về TTTT liên quan tới nguồn vốn đầu tư phát triển của địa phương và các hoạt động dịch vụ và hợp tác kinh doanh khác.

b) Hoạt động kinh doanh, dịch vụ: Bao gồm các hoạt động dịch vụ & hợp tác kinh doanh, doanh thu dự kiến: **4,69 tỷ**.

1.4 Kế hoạch đầu tư

a) Theo các dự án của Bộ GTVT:

- Tập trung thực hiện các dự án đầu tư phát triển đường sắt Quốc gia nguồn NSNN dự kiến triển khai trong năm 2024, các dự án cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP.Hồ Chí Minh thuộc gói 3000 tỷ.

b) Theo các nguồn vốn của Công ty:

- Xây dựng xưởng TTTT Hiệp Bình Phước tại địa chỉ QL13, phường HBP, TP. Thủ Đức, Tp. HCM (công trình chuyển tiếp năm 2023 từ nguồn vốn KHTSCĐ của Công ty).

- Trang bị xe ô tô 7 chỗ để phục vụ công tác điều hành, kiểm tra, giám sát, nghiệm thu công tác SXKD; công tác cứu chữa, giải quyết trở ngại khi có thiên tai, sự cố nhằm đảm bảo an toàn chạy tàu dọc theo địa bàn Công ty quản lý. Thay thế cho xe 7 chỗ Jolie biển số 51A 340.16 do Xí nghiệp Thông tin tín hiệu Thuận Hải đang quản lý sử dụng từ năm 2005 đã hết khấu hao từ lâu, tiêu hao nhiên liệu nhiều, thường xuyên hư hỏng dễ gây mất an toàn khi lưu thông, ảnh hưởng đến tính chủ động trong công tác ứng phó, xử lý sự cố, thiên tai; công tác kiểm tra, giám sát, nghiệm thu phục vụ SXKD. Xe 7 chỗ Jolie biển số 51A 340.16 của Công ty sẽ được thanh lý theo quy định sau khi trang bị xe mới (vốn KHTSCĐ của Công ty).

III. Các giải pháp thực hiện

- Tổ chức tốt Đại hội cổ đông thường niên năm 2024.
- Lãnh đạo, quản trị hoạt động của Công ty đảm bảo ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên với các nhóm giải pháp cụ thể như sau:

1. Giải pháp về tài chính

- Tập trung tạo mọi nguồn lực (tài chính, lao động và công nghệ) thực hiện hoàn thành các dự án công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả (trong đó trọng tâm thuộc công trình dự án 3000 tỷ; các dự án với địa phương và tăng cường quan hệ tìm kiếm công ăn việc làm mới.

- Bám sát các yêu cầu về thủ tục sử dụng nguồn vốn QLBDTX để thực hiện đúng quy định, thường xuyên kiểm soát đảm bảo an toàn tài chính Công ty

- Rà soát, bổ sung, sửa đổi các Quy định, quy chế, các định mức chi phí trực tiếp trong BDTX và thi công công trình; đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình; nghiệm thu và hoàn tất các thủ tục thanh toán, thu hồi vốn khi công trình xây dựng hoàn thành. Tăng cường công tác kiểm soát, thu hồi công nợ, không để phát sinh nợ tồn đọng, nợ quá hạn, nợ khó đòi, đảm bảo an toàn tài chính. Quan hệ và sử dụng hiệu quả nguồn vốn tín dụng.

- Quản lý, sử dụng vật tư, nhiên liệu dự phòng hợp lý đáp ứng SXKD, không làm tồn đọng vốn.

2. Giải pháp về sản xuất

- Xây dựng các kế hoạch BDTX, SXKD dịch vụ, tiền lương... tổ chức điều hành kiên quyết và thường xuyên kiểm soát chặt chẽ để việc thực hiện theo đúng Quy định, Quy chế.
- Cung ứng đầy đủ, kịp thời các vật tư, phụ kiện đảm bảo chất lượng, số lượng, đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD, công tác đảm bảo ATGTĐS.
- Bám sát các dự án cải tạo nâng cấp, các công trình thuộc gói 3000 tỷ các dự án địa phương trong phạm vi quản lý của Công ty... và các định hướng phát triển của Tổng công ty ĐSVN, Bộ GTVT, Cục đường sắt về thiết bị TTHH đường ngang, hệ thống giám sát TTHH... đảm nhận các nội dung phù hợp nhằm đáp ứng nhiệm vụ tăng doanh thu.
- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục, thi công các dự án, công trình; Thực hiện kịp thời các thủ tục nghiệm thu, thanh toán và thu hồi vốn khi công trình hoàn thành.
- Trao đổi thống nhất với các đối tác, tiếp nhận quản lý bảo trì thiết bị Thông tin tín hiệu khi đường sắt nội đô đưa vào khai thác sử dụng.

3. Giải pháp về marketing

- Tăng cường điều tra, tiếp thị, thực hiện chính sách hợp lý trong duy trì và phát triển khách hàng đối với sản xuất kinh doanh dịch vụ ngoài công ích.
- Tích cực chủ động tìm kiếm các dự án công trình trong mọi lĩnh vực được phép kinh doanh, trên mọi địa bàn trong và ngoài nước đúng quy định pháp luật.
- Nâng cao năng lực đấu thầu của các bộ phận, cán bộ làm công tác đấu thầu.
- Rà soát toàn bộ các hoạt động hợp tác kinh doanh, liên danh liên kết với các đối tác đảm bảo đúng quy định pháp luật, xây dựng các mối quan hệ vì sự phát triển chung bền vững, hạn chế tối đa rủi ro.
- Nâng cao chất lượng, đẩy mạnh hoạt động sản xuất phụ kiện, thiết bị; hợp tác kinh doanh mặt bằng; kinh doanh tài chính...
- Xây dựng mở rộng các mối quan hệ với địa phương, các đối tác và tranh thủ sự quan tâm, tạo điều kiện của Tổng công ty ĐSVN, Cục ĐSVN, Bộ GTVT và UBQLVNN.

4. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Xem xét, điều chỉnh tổ chức sản xuất phù hợp (các tổ sản xuất...); thực hiện tốt các nội dung về quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ; tuyển dụng bổ sung, sắp xếp đào tạo lao động đảm bảo đầy đủ, chất lượng (đặc biệt là hệ duy tu TTHH).
- Xây dựng, thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đào tạo nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ chủ chốt, cán bộ kỹ thuật, quản lý, công nhân bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện và yêu cầu nguồn lực của Công ty, đáp ứng nhu cầu sản xuất.
- Điều chỉnh, bổ sung sửa đổi kịp thời cơ chế, Quy chế nội bộ phù hợp với chế độ chính sách và quy định của pháp luật. Thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao

động: trích nộp Bảo hiểm xã hội, Thất nghiệp, Y tế, chế độ tiền lương và các chế độ chính sách khác theo quy định của pháp luật.

- Phát động các phong trào thi đua hiệu quả; có cơ chế khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có thành tích mang lại lợi ích cho Công ty cũng như xử lý thích đáng các vi phạm.

5. Giải pháp về công nghệ - kỹ thuật

- Triển khai và thực hiện đồng bộ các chương trình, giải pháp kỹ thuật nâng cao chất lượng thiết bị và đảm bảo an toàn giao thông đường sắt, an toàn lao động theo mục tiêu chung của các cấp Bộ GTVT, Cục Đường sắt, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về công tác đảm bảo ATGTĐS.

- Ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ trong quản lý thiết bị TTTT; Đầu tư đổi mới công nghệ để tăng hiệu quả trong SXKD, tiết kiệm nhiên liệu, bảo vệ môi trường.

- Tiếp tục ứng dụng mạnh mẽ KHCN trong SXKD, phát huy tính thực chất của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, làm cho hệ thống này là công cụ, phương tiện hoạt động, quản trị hỗ trợ mạnh mẽ SXKD và khẳng định thương hiệu Công ty.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành

- Nâng cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu các cấp, chất lượng chuyên môn nghiệp vụ và hiểu biết pháp luật ở từng vị trí công tác; siết chặt kỷ cương, nề nếp. Thực hiện nghiêm mệnh lệnh sản xuất, hài hòa trong quan hệ công việc, sinh hoạt. Tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền đi đôi với việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ để đảm bảo đúng các chế độ quy định, quy chế.

- Tăng cường hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra, giám sát các cấp của Công ty thông qua bộ máy điều hành tập trung từ Ban điều hành, các Trưởng phòng, Giám đốc, Giám sát các Xí nghiệp và ứng dụng hiệu quả hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý điều hành tới tổ sản xuất.

- Thực hiện phương châm “chuyên nghiệp, hiệu quả và phát triển bền vững” ở tất cả các tổ chức cá nhân.

- Xây dựng, bổ sung, sửa đổi các quy định, quy chế phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và hoạt động quản lý điều hành thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ năm 2024 của Công ty.

7. Các giải pháp khác

- Triển khai thực hiện đầy đủ nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết, các văn bản chỉ đạo của các cấp trong công tác SXKD để kịp thời báo cáo, tham mưu cho Lãnh đạo Công ty có chỉ đạo phù hợp, đồng thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn từ các đơn vị để chỉ đạo, điều hành công tác SXKD.

- Tăng cường cơ sở vật chất Công ty; cải thiện đời sống vật chất và tinh thần, sức khỏe cho CB.CNV, NLD; thực hiện chính sách chất lượng, thưởng và các chế độ đảm bảo đúng qui định, công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng công


việc nhằm tạo động lực để người lao động phát huy sáng tạo trong công việc; thực hiện nghiêm Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

- Tuyên truyền, giáo dục, học tập luật phòng chống tham nhũng, lãng phí cho cán bộ, đảng viên và người lao động trong toàn Công ty;

- Tiết kiệm trong tất cả các chi phí, đảm bảo chi đúng tiêu chuẩn, đúng định mức, đúng mục đích. Giảm tối đa chi phí hội họp, đi công tác, mua sắm trang thiết bị văn phòng, quảng cáo, điện, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu ... góp phần giảm chi phí sản xuất.

- Tổ chức Hội thao văn hóa truyền thống Công ty năm 2024, tham gia Hội thao cụm trong phạm vi Công ty quản lý và Tổng công ty ĐSVN tổ chức; kỷ niệm 45 năm ngày thành lập Công ty 28/04/1979 – 28/04/2024 (nội bộ).

- Giữ vững đoàn kết tạo sự đồng thuận cao, mối quan hệ, sự phối hợp chặt chẽ hiệu quả trong lãnh đạo chuyên môn; giữa các phòng, xí nghiệp; giữa chuyên môn và các đoàn thể dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng ủy Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị cổ đông, nhất là những tồn tại hạn chế trong công tác quản lý Công ty và giám sát hoạt động của Ban điều hành, giúp HĐQT cùng Ban điều hành phấn đấu đưa hoạt động của Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. 

Nơi nhận:

- Cổ động (website).
- Thành viên HĐQT;
- Ban Điều hành;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Uông Nhật Phương

kết quả kinh doanh hàng quý, năm, đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng bảo toàn vốn.

- Thực hiện một số công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2023:

Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện theo Quy chế trả lương của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, phù hợp với Nghị định 53/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và thông tư 28/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016.

4. Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

| TT | Nội dung | Năm 2023 | | |
|----|--------------------------|----------|-----------|---------------------------|
| | | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ thực hiện so với KH |
| 1. | Tổng Doanh thu | 192.000 | 241.788 | 125,9% |
| - | Doanh thu BDTX | 128.600 | 129.638 | 100,8% |
| - | Doanh thu ngoài công ích | 63.400 | 112.150 | 176,9% |
| 2. | Lợi nhuận trước thuế | 7.920 | 8.689 | 109,7% |
| 3. | Lợi nhuận sau thuế | 6.336 | 6.653 | 105,0% |
| 4. | Tiền lương bình quân | 14,172 | 15,600 | 110,0% |
| 5. | Vốn điều lệ | 30.741 | 30.741 | 100,0% |

Năm 2023, Công ty đã hoàn thành 100% khối lượng kế hoạch bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt; các công trình SXKD đảm bảo chất lượng, tiến độ, đạt và vượt các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Đảm bảo an toàn chạy tàu, giảm sự cố, trở ngại, không có tai nạn chạy tàu.

5. Giám sát tình hình tài chính Công ty

5.1. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023: Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 được Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt kiểm toán và thống nhất xác nhận báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

5.2. Tình hình tài chính Công ty

Đơn vị: triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Năm 2022 | Năm 2023 |
|-----|--------------------------------------|---------|----------|----------|
| 1 | Giá trị tổng tài sản | Tỷ đồng | 132,752 | 153,579 |
| 2 | Vốn góp ban đầu | Tỷ đồng | 30,741 | 30,741 |
| 3 | Tổng vốn chủ sở hữu | Tỷ đồng | 40,845 | 41,783 |
| 4 | Tỷ suất lợi nhuận trên tổng TS (ROA) | % | 4,8 | 4,3 |
| 5 | Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH (ROE) | % | 15,6 | 15,9 |
| 6 | Hệ số bảo toàn vốn | Lần | 1,02 | 1,02 |
| 7 | Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu | Lần | 2,25 | 2,68 |

- Hệ số bảo toàn vốn tại thời điểm 31/12/2023 là 1,02 lần. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn tại ngày 31/12/2023 là 1,24 lần >1. Cho thấy Công ty có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn. Công ty không có nợ dài hạn.

- Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu năm 2023 là 2,68 lần cao hơn năm 2022. Nợ chủ yếu trong Công ty là các khoản nợ NLD năm 2023 chi trả vào đầu năm sau (do đặc thù của Công ty thực hiện nhiệm vụ công ích nên các dự án thường được Ngân sách Nhà nước thanh toán gia hạn sau khi kết thúc năm 30 ngày); một số công trình và hạng mục công trình Công ty đã thi công xong nhưng chưa thanh quyết toán nên chưa thanh toán cho các tổ chức tín dụng ngân hàng, nhà cung ứng.

- Công ty đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức cho các cổ đông và trích lập các quỹ năm 2022 đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế và các khoản phải nộp ngân sách nhà nước, bảo hiểm xã hội theo đúng quy định; các chế độ liên quan đến người lao động, thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát Công ty theo đúng phương án chi trả được chấp thuận.

- Công ty đã thực hiện phân loại và xử lý các khoản nợ. Thường xuyên đối chiếu, đôn đốc thu hồi công nợ không để phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi.

6. Giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và cổ đông Công ty

6.1 Đối với hoạt động của Hội đồng quản trị

- Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Thực hiện việc giám sát kết quả thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị Công ty duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo đúng chức năng, nhiệm vụ

vụ và quyền hạn quy định tại Luật doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã xem xét, thống nhất cho ý kiến theo các văn bản đề nghị của Giám đốc Công ty về các lĩnh vực SXKD, dịch vụ của Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Điều hành Công ty trong việc thực hiện kế hoạch SXKD, dịch vụ của Công ty. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

6.2 Đối với hoạt động của Ban Điều hành

- Ban Điều hành Công ty đã triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, bám sát chủ trương, kế hoạch và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, chỉ đạo của HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam trong việc điều hành hoạt động SXKD, dịch vụ hàng ngày của Công ty.

- Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ và tham gia thảo luận với Ban Điều hành tại các cuộc họp giao ban SXKD tháng, quý và tổng kết năm.

6.3 Đối với cổ đông

- Thực hiện báo cáo thường niên và các báo cáo theo quy chế công bố thông tin với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Công ty đã thực hiện chi trả đầy đủ cổ tức năm 2022 cho các cổ đông. Trong năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến khiếu nại nào của cổ đông.

7. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Điều hành

- Trưởng Ban kiểm soát được mời tham dự tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban SXKD tháng, quý và tổng kết năm của Ban Điều hành và các cuộc họp của các đoàn kiểm tra khác; tiếp nhận đầy đủ và kịp thời các thông tin về các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát và phối hợp với Ban Điều hành trong quá trình triển khai kiểm tra, giám sát.

- HĐQT, Ban Điều hành đã cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin và tài liệu liên quan đến công tác quản lý, tình hình hoạt động Công ty; tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát tại Công ty.

8. Kiến nghị của Ban kiểm soát

- Công ty tiếp tục tăng cường công tác quản trị, quản lý các cấp, tiếp tục đẩy mạnh SXKD dịch vụ hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi bổ sung các quy định, quy chế theo đúng quy định.

- Công tác duy tu bảo dưỡng thiết bị TTHH, kiểm tra các cấp đảm bảo thực chất, đảm bảo ATCT, giảm hư hỏng thiết bị.

- Đảm bảo tiến độ các thủ tục, thi công, nghiệm thu, thanh toán công tác duy tu BDTX KCHT ĐS, các dự án, công trình nhằm đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD Công ty.
- Bám các cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục pháp lý xây dựng xưởng TTTH Hiệp Bình Phước tại địa chỉ Quốc lộ 13, Phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, TP.HCM
- Tăng cường công tác kiểm soát, thu hồi công nợ, không để phát sinh nợ tồn đọng, nợ quá hạn, nợ khó đòi, đảm bảo an toàn tài chính và bảo toàn vốn.
- Tăng cường công tác kiểm tra soát xét khi thanh toán nhằm hạn chế rủi ro tài chính, các chi phí bị loại trừ sau thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

- Giám sát việc chấp hành quy định của Pháp luật và Điều lệ, Quy chế của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị
- Giám sát việc xây dựng, ban hành, sửa đổi các quy chế, quy định quản trị nội bộ phù hợp với Pháp luật hiện hành.
- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
- Giám sát tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm và 06 tháng của Công ty. Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát công tác quản lý, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty
- Các công việc khác theo Điều lệ Công ty và Pháp luật quy định.

Trên đây là kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát trong năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

Nơi nhận:

- Tài liệu ĐHĐCĐ 2024; (CBTT, Website)
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Trần Thị Ánh Hoa

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTT đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ hai được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 23/4/2021

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH kiểm toán Nhân Tâm Việt tiến hành kiểm toán, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra thẩm định và Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn đã công bố công khai theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc
2. Báo cáo của kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023
4. Báo cáo kết quả kinh doanh
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
6. Thuyết minh báo cáo tài chính

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản kèm theo phụ lục số 05a

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Uông Nhật Phương

TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

| STT | CHỈ TIÊU | Số tiền (đồng) |
|----------|---|------------------------|
| 1 | Tổng cộng tài sản | 153.579.357.748 |
| 2 | Nợ phải trả | 111.796.744.593 |
| | Trong đó: | |
| 2.1 | Phải trả người lao động | 10.742.148.353 |
| 2.2 | Người mua ứng trước | 9.972.071.564 |
| 2.3 | Phải trả người bán ngắn hạn | 59.987.412.853 |
| 2.4 | Thuế và các khoản phải trả nhà nước | 4.612.002.507 |
| 2.5 | Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 17.675.774.343 |
| 2.6 | Quỹ khen thưởng và phúc lợi | 1.393.503.117 |
| 2.7 | Các khoản phải trả ngắn hạn khác | 7.337.030.608 |
| 2.8 | Chi phí phải trả ngắn hạn | 76.801.248 |
| 3 | Vốn chủ sở hữu | 41.782.613.155 |
| | Trong đó: | |
| 3.1 | Quỹ đầu tư phát triển | 4.388.601.690 |
| 3.2 | Vốn góp của chủ sở hữu | 30.741.000.000 |
| 3.3 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 6.653.011.465 |
| 4 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | 241.787.943.223 |
| 4.1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 241.309.423.301 |
| 4.2 | Doanh thu hoạt động tài chính | 478.519.922 |
| 4.3 | Thu nhập khác | 0 |
| 5 | Chi phí | 233.098.531.113 |
| 5.1 | Giá vốn hàng bán | 199.478.573.287 |
| 5.2 | Chi phí tài chính | 243.199.358 |
| 5.3 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 32.451.617.355 |
| 5.4 | Chi phí khác | 925.141.113 |
| 6 | Tổng lợi nhuận trước thuế | 8.689.412.110 |
| 7 | Thuế TNDN hiện hành | 2.036.400.645 |
| 8 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 6.653.011.465 |
| 9 | Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu | 1.484 |

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều 31 Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản doanh nghiệp
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTT đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ hai được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 23/4/2021
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận, phương án chi trả cổ tức, các quỹ năm 2023 và kế hoạch năm 2024, như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ Công ty:

| STT | Nội dung | Thực hiện Năm 2023 | Kế hoạch Năm 2024 |
|-----------|---|-----------------------|----------------------|
| | Tổng lợi nhuận sau thuế (đồng) | 6.653.011.465 | 6.653.011.465 |
| I. | Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (3.074.100 cp) | | |
| 1. | Tỷ lệ cổ tức/ cổ phần | 11% | 11% |
| 2. | Tổng số tiền cổ tức phải trả (đồng). Trong đó: | 3.381.510.000 | 3.381.510.000 |
| - | Cổ tức cổ đông tổ chức Tổng công ty ĐSVN (2.329.200 cp) | 2.562.120.000 | 2.562.120.000 |
| - | Cổ tức cổ đông đại chúng (744.900 cp) | 819.390.000 | 819.390.000 |

| II. | Các Quỹ (đồng) | | |
|-----|---|---------------|---------------|
| 1. | Quỹ đầu tư phát triển (tối đa 30%) (Điều 31 Nghị định 91/2015/NĐ-CP) | 621.000.000 | 621.000.000 |
| 2. | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 2.650.501.465 | 2.650.501.465 |
| - | Quỹ khen thưởng, PL NLĐ | 2.408.251.465 | 2.408.251.465 |
| - | Quỹ thưởng người quản lý | 242.250.000 | 242.250.000 |

2. Phương án chi trả cổ tức

- Thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức: Do HĐQT quyết định sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông
- Thời gian trả cổ tức: trước 9/10/2024
- Nơi trả cổ tức: tại Trụ sở Công ty (đối với cổ phiếu chưa lưu ký) hoặc tại nơi lưu ký (đối với cổ phiếu đã lưu ký)

Kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua và chấp thuận.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Uông Nhật Phương



Luôn tin cậy bền vững



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTT đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ hai được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 23/4/2021

Để thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chủ động tiến hành đàm phán và lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phù hợp danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán năm 2024 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Bộ Tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Thị Ánh Hoa

TP. HCM, ngày 09 tháng 4 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc xác định quỹ tiền lương, thù lao của người lao động và người quản lý Công ty năm 2024

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 06 năm 2016 của Chính phủ Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

1. Về thực hiện lao động, tiền lương, thù lao năm 2023

- Người lao động thực tế sử dụng bình quân: 380,5 người (bằng 96,8% so với lao động kế hoạch năm 2023). Người quản lý chuyên trách: 5 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 71.221.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 15.598.000 đồng/người/tháng (bằng 110% so với mức tiền lương kế hoạch năm 2023, bằng mức tăng năng suất lao động).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.977.360.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 35.995.000 đồng/người/tháng (bằng 107,8% mức tiền lương kế hoạch, phù hợp mức tăng lợi nhuận), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 30.930.000 đồng/người/tháng (bằng 107,8% mức tiền lương kế hoạch).

- Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao kế hoạch 2023).

2. Kế hoạch lao động tiền lương, thù lao năm 2024

- Người lao động kế hoạch: 393 người (bằng 103,3% so với lao động thực hiện năm 2023). Người quản lý chuyên trách: 5 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động: 73.843.128.000 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca), trong đó mức tiền lương bình quân người lao

động: 15.658.000 đồng/người/tháng (bằng 100,3% mức tiền lương thực hiện năm 2023).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.977.360.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 35.995.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức tiền lương thực hiện năm 2023), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 30.930.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức tiền lương thực hiện năm 2023).

- Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao thực hiện năm 2023).

3. Điều kiện được hưởng quỹ tiền lương

Quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý được căn cứ vào mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và chỉ tiêu lợi nhuận (theo văn bản hướng dẫn số 3245/ĐS-TCCB ngày 03/10/2018 của Tổng Công ty ĐSVN về việc xây dựng tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách tối đa bằng mức tiền lương cơ bản của người quản lý công ty hạng I quy định tại Phụ lục II - Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội v/v hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước):

- Công ty hoàn thành sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt trội lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

- Công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương của Người quản lý Công ty là người đại diện phần vốn nhà nước phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Uông Nhật Phương

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2024 của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 05 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTT đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ hai được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua ngày 23/4/2021.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

Ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2024 của Công ty (nếu có) đảm bảo trình tự, thủ tục đầu tư theo đúng quy định của pháp luật và xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng công ty trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Uông Nhật Phương